

Số: 03/2018/QĐ-PT

Sóc Trăng, ngày 04 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CHẤP NHẬN VIỆC KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG**

Với Hội đồng xét kháng cáo quá hạn gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông **Phạm Hùng Nuôi**.
- Các Thẩm phán: 1. Ông **Nguyễn Văn Dũ**.
- 2. Ông **Mai Thiện Kế**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông **Nguyễn Văn Sạch** - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 20 tháng 03 năm 2018, nguyên đơn bà X có đơn kháng cáo Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 03/2018/HNGĐ-ST, ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng với nội dung bà yêu cầu cấp phúc thẩm sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng cho bà được nuôi hai con là cháu M, sinh ngày 26/12/2009 và cháu N, sinh ngày 14/10/2014 đến khi các cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu bị đơn ông Y phải cấp dưỡng nuôi con.

XÉT THẤY:

Việc kháng cáo của bà X là quá thời hạn quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc kháng cáo quá hạn: Qua xem xét tài liệu chứng minh cho việc kháng cáo quá hạn có trong hồ sơ và ý kiến của người kháng cáo quá hạn, thể hiện vào lúc 07 giờ 30 phút ngày 26/02/2018 Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn*” giữa nguyên đơn bà X với bị đơn ông Y và tuyên án cùng ngày 26/02/2018, nguyên đơn bà X có mặt tại phiên tòa từ khi khai mạc phiên tòa cho đến khi kết thúc phiên tòa, kể cả khi Hội đồng xét xử sơ thẩm tuyên án và có nghe Chủ tọa giải thích về quyền và nghĩa vụ, thời hạn kháng cáo của đương sự có mặt tại phiên tòa là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Xét thấy, thời hạn kháng cáo đối với Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 03/2018/HNGĐ-ST, ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng là 15 ngày, tính từ ngày tuyên án đến hết ngày 13/3/2018 là hết thời hạn kháng cáo, nhưng mãi đến ngày 20/3/2018 bà X mới nộp đơn kháng cáo,

tức là nộp đơn kháng cáo trễ hạn 07 ngày so với quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại Văn bản trình bày lý do kháng cáo quá hạn đề ngày 21/3/2018 bà X cho rằng lý do bà kháng cáo quá hạn là do bà không am hiểu pháp luật nên bà nghĩ rằng thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày bà nhận được bản án của Tòa án, nên bà chờ đến khi nhận được bản án mới làm đơn kháng cáo.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 269 Bộ luật Tố tụng dân sự thì “*Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tuyên án, Tòa án phải giao hoặc gửi bản án cho các đương sự, cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện và Viện kiểm sát cùng cấp*”, tức là trong thời hạn kể từ ngày tuyên án 26/02/2018 đến hết ngày 08/3/2018 thì Tòa án cấp sơ thẩm phải giao bản án cho bà X. Tuy nhiên, đến ngày 16/3/2018, Tòa án cấp sơ thẩm mới giao bản án cho bà X là trễ hạn đến 08 ngày, điều này đã làm ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền kháng cáo của bà X. Thời gian Tòa án cấp sơ thẩm giao bản án trễ cho bà X được xem là “*trở ngại khách quan*” nên không được tính vào thời hạn kháng cáo của bà X. Do đó, hai khoảng thời gian được tính vào thời hạn kháng cáo của bà X từ ngày tuyên án 26/02/2018 đến ngày 08/3/2018 (10 ngày) và từ ngày 16/3/2018 đến ngày 20/3/2018 (04 ngày), tổng cộng chỉ là 14 ngày, nên việc bà X kháng cáo vào ngày 20/3/2018 vẫn là trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Mặt khác, trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, cả bà X và ông Y đều yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung và không yêu cầu người kia phải cấp dưỡng nuôi con nhưng Tòa án cấp sơ thẩm tự đặt ra xem xét, giải quyết buộc bà X phải cấp dưỡng nuôi hai con chung. Tại phiên họp, bà X cũng cho rằng trong quá trình giải quyết vụ án con chung là cháu M, sinh ngày 26/12/2009 (tức là hiện nay đã trên 07 tuổi) có nguyện vọng được sống chung với bà nhưng Tòa án cấp sơ thẩm không xem xét mà vẫn giải quyết giao cháu M cho ông Y. Những vấn đề về nội dung giải quyết án của Tòa án cấp sơ thẩm nêu trên tuy không liên quan đến lý do kháng cáo quá hạn do bà X đưa ra nhưng cũng là căn cứ để Hội đồng xét kháng cáo quá hạn xem xét chấp nhận kháng cáo quá hạn của bà X để tạo điều kiện cho vụ án được giải quyết lại theo thủ tục phúc thẩm, nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của bà X và các con chung.

Từ những phân tích trên, theo hướng dẫn tại Điều 6 Nghị quyết số 06/2012/NQ-HĐTP, ngày 03/12/2012 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì lý do kháng cáo quá hạn mà bà X đưa ra trong trường hợp này là chính đáng, do đó được Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận.

Tại phiên họp, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân về tuân thủ pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét kháng cáo quá hạn kể từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp và tại phiên họp, phát biểu về nội dung kháng cáo quá hạn và cho rằng lý do kháng cáo quá hạn là chính đáng, đề nghị Hội đồng xét kháng cáo quá hạn chấp nhận kháng cáo quá hạn.

Căn cứ vào Điều 275 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận việc kháng cáo quá hạn của nguyên đơn bà X đối với Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 03/2018/HNGĐ-ST, ngày 26 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Sóc Trăng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT KHÁNG CÁO QUÁ HẠN
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nơi nhận:

- Bà X;
- TAND huyện A;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Hùng Nuôi